TỔNG CÔNG TY CP XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **32**/CNDD-HĐQT

Vũng tàu, ngày 02 tháng 4 năm 2013

V/v: Báo cáo thường niên năm 2012 của Công ty PVC-IC.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2012

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a, Lịch sử hình thành:

Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí tiền thân là Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí được thành lập ngày 21/12/2007 theo quyết định số 03/QĐ-HĐQT-TCT của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4904000226 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/12/2007 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng). Nhiệm vụ chính của Công ty là: xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài ngành Dầu khí; Đầu tư, xây lắp các công trình chuyên ngành Dầu khí; Xây dựng các công trình hạ tầng, cầu cảng, cấp thoát nước; Đầu tư kinh doanh địa ốc, hạ tầng phụ trợ.

Sau gần ba năm hoạt động, Công ty ngày càng phát triển. Sản lượng và lợi nhuận của Công ty không ngừng gia tăng, thu nhập của người lao động được nâng cao. Công ty trở thành một đơn vị chủ lực về xây dựng công nghiệp và dân dụng của Tổng công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

Nhằm chủ động hơn trong hoạt động kinh doanh của mình, Công ty đã đề xuất phương án và được Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam phê duyệt việc chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH 1 TV sang Công ty Cổ phần vào ngày 16/11/2009 theo quyết định số 964/QĐ-XLDK. Dựa trên quyết định này, Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí chính thức được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2009 với vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng).

Ngày 21/06/2010, cổ phiếu của Công ty đã chính thức giao dịch trên Sở GDCK TP HCM.

b, Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP**
- **VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ**

- Tên tiếng Anh **PETROLEUM INDUSTRIAL AND CIVIL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **PVC - IC**
- Logo của Công ty:
- Vốn điều lệ 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng chẵn)
- Trụ sở chính Số 35D, Đường 30/4, Phường 9, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Điện thoại (064) 3 834 784 Fax (064) 3 839 925
- Email info@pvc-ic.com.vn Website http://pvc-ic.com.vn
- Tài khoản số 76010000175403 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500832971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và cấp thay đổi lần thứ ba ngày 26/5/2011.

Ngành nghề kinh doanh:

- *Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;*
- *Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;*
- *Xây dựng công nghiệp dân dụng; Xây dựng các công trình hạ tầng, cầu, cảng, đầu tư kinh doanh địa ốc, hạ tầng phụ trợ;*
- *Đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất công nghiệp, năng lượng, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; Đầu tư xây lắp các công trình chuyên ngành dầu khí; Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu đô thị;*
- *Thi công, mua bán, lắp đặt, sửa chữa, bảo trì các hệ thống; báo cháy tự động, chữa cháy, chống sét, camera quan sát, tổng đài điện thoại, thang máy, điện, điện lạnh, hệ thống chiếu sáng, cấp thoát nước;*
- *Kinh doanh các thiết bị, máy móc, vật tư ngành xây dựng, công nghiệp và khai khoáng;*
- *Lập dự án đầu tư ; thiết kế kết cấu công trình dân dụng ; thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật;*
- *Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;*
- *Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao;*
- *Sản xuất gạch nhẹ ;*
- *Sản xuất chế tạo thang cáp, máng cáp, bảng tủ điện, bảng tủ điều khiển các loại ;*
- *Gia công cơ khí (không sản xuất tại các phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và Phường Thắng Tam của TP Vũng Tàu);*
- *Thi công xây dựng đường dây và trạm biến thế điện trung thế đến 35 KV.*

2. Định hướng phát triển.

2.1. Tình hình chung của nền kinh tế:

Từ khi gia nhập WTO, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn và đặt ra nhiều mục tiêu đưa đất nước vào giai đoạn phát triển mới. Tuy nhiên thực tiễn cho thấy, bản thân những thành tựu xây dựng đất nước đã đặt ra những yêu cầu cao hơn về phát triển đồng thời phương thức phát triển đã thực hiện trong những năm vừa qua chủ yếu dựa trên lợi thế về sức lao động rẻ và khai thác tài nguyên.

Trong những năm gần đây, kinh tế nước ta có tăng trưởng mạnh trước hết nhờ vào đầu tư nhưng phát triển rất chậm và hiệu quả kinh tế thấp: Không có chuyển biến đáng kể nào về năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, kết cấu hạ tầng còn nhiều bất cập hiệu quả đầu tư thấp, lạc hậu và lãng phí.

Mặt khác lạm phát đang ở mức neo thang, thị trường bất động sản đóng băng, nợ xấu tăng cao, thị trường chứng khoán đột nhiên giảm sụt mạnh tạo gánh nặng cho nền kinh tế nói chung và đặc biệt cho nguồn vốn nhà nước vốn của nhà nước nói riêng. Tệ nạn tham nhũng tha hóa trong hàng ngũ cán bộ ngày càng nặng nề, cải cách hành chính hứa nhưng dậm chân tại chỗ, hệ thống luật pháp và chính sách mới được phát triển song khả năng thực thi còn rất kém.

Cuộc khủng hoảng tài chính thế giới gây nguy cơ khủng hoảng kinh tế, đẩy nền kinh tế thế giới và quan hệ quốc tế vào những biến động khó lường. Cuộc khủng hoảng này đòi hỏi mọi quốc gia, trước hết là các nước nhỏ yếu phải có khả năng thích nghi để tồn tại và phát triển. Ở vị thế chính trị kinh tế nhạy cảm, đòi hỏi này đối với việt nam càng bức thiết.

2.2. Chiến lược phát triển:

Từ tình hình chung của nền kinh tế nói trên phát triển mà không thích nghi được coi như nắm chắc thất bại, bởi so sánh lực lượng mọi mặt sẽ quyết định được kết cục như vậy. Thích nghi mà không phát triển thì trở thành đất nước đi làm thuê, đất nước cho thuê và cuối cùng là đất nước vong nô thời hiện đại. Vì thế nhất thiết cần tạo ra cho đất nước có đủ hai khả năng phát triển và thích nghi.

Nhận định được những khó khăn nêu trên, PVC-IC xác định trong bối cảnh chung của nền kinh tế hiện nay không xây dựng chiến lược và kế hoạch trong thời kỳ quá dài dẫn đến mất kiểm soát mà xây dựng kế hoạch phát triển cho thời kỳ 2013 – 2015 như sau:

2.2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh trong các năm qua.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Sản lượng	701	1.248	1.831	2.078	992
2	Doanh thu	534	1.078	1.701	1650	836
3	Lợi nhuận	16	36,5	90	66,7	10,7

Từ kết quả sản xuất kinh doanh các chỉ tiêu chính ta nhận thấy từ năm 2008 đến năm 2010 tất cả các chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng rất nhanh sản lượng tăng 2,6 lần, doanh thu tăng 3,2 lần, lợi nhuận tăng 5,6 lần đây là tốc độ tăng trưởng nằm ngoài mong đợi của bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhưng từ năm 2011 tất cả các chỉ tiêu đều không tăng và giảm nhẹ riêng chỉ tiêu lợi nhuận giảm mạnh nhất 26%, chỉ tiêu sản lượng tăng là do phần sản xuất kinh doanh nội bộ với PIC7 350 tỷ đồng chưa khấu trừ đến năm 2012 tất cả các chỉ tiêu đều giảm mạnh giá trị sản lượng giảm 52%, doanh thu giảm 50%, lợi nhuận giảm 84%.

Qua kết quả sản xuất kinh doanh ở trên cho chúng ta thấy giai đoạn từ năm 2008 đến 2010 là giai đoạn mà Công ty chịu ảnh hưởng từ sự tăng trưởng và phát triển tự do của cơ chế thị trường thiếu sự điều tiết của nhà nước. Đến giai đoạn từ 2011 đến nay thì nền kinh tế đã phải chịu ảnh hưởng từ sự phát triển tự do đó và công ty cũng không phải là ngoại lệ.

Trên cơ sở những phân tích ở trên PVC-IC nhận định sau một thời gian phát triển tự do bản thân thị trường tự điều chỉnh đồng thời nhà nước cũng phải nỗ lực điều tiết nền kinh tế nên trong thời gia tới nền kinh tế sẽ dần phục hồi và phát triển ổn định hơn.

2.2.2 Mục tiêu và định hướng tổng quát :

Xây dựng và phát triển PVC-IC thành một Công ty Xây Lắp chuyên ngành Xây dựng chủ lực của Tổng công ty, có năng lực quản lý và trình độ công nghệ mang tầm quốc gia, đồng thời là một trong những công ty hàng đầu chuyên thi công các công trình Công nghiệp và Dân dụng, các công trình nhà cao tầng và cơ sở hạ tầng theo hình thức tổng thầu EPC

2.2.3 Các mục tiêu cụ thể:

- Tăng trưởng tổng doanh thu từ 10 - 15 %/năm.
- Tăng trưởng và duy trì lợi nhuận ổn định hàng năm từ 2-5% trên doanh thu.

2.2.4 Các chỉ tiêu chính dự kiến từ năm 2013-2015:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2013	2014	2015
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.009	1.281	1.435
2	Doanh thu	Tỷ đồng	932	1.025	1.150
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52	41	46

2.2.5 Định hướng chính:

* Tập trung vào 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là:

- Xây lắp
- Kinh doanh bất động sản.

Trong những năm đầu công ty tập trung vào lĩnh vực xây lắp chuyên ngành xây dựng công nghiệp và dân dụng nhằm xây dựng và ổn định trên toàn công ty đồng thời triển khai các dự án đầu tư bất động sản qua đó tạo đà cho sự phát triển bền vững của công ty sau này.

a. Lĩnh vực xây lắp:

Trước mắt tiến hành triển khai thi công các công trình như: Tòa nhà HH1 VSP; Xí nghiệp Khai thác và Xí nghiệp Cơ điện VSP; Trường cao đẳng nghề Dầu khí Bà Rịa sau đó tiếp tục tập trung khai thác thị trường xây dựng trong ngành đặc biệt là các khách hàng thân quen của công ty trong những năm qua. Mặt khác công ty cũng phải từng bước thâm nhập vào thị trường ngoài ngành đặc biệt là thị trường xây dựng tỉnh Bà rịa –Vũng tàu.

b. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Tiếp tục thực hiện dự án khu nhà ở cán bộ công nhân viên PVC-IC và giãn tiến độ công trình Khu phức hợp Thương mại, dịch vụ, văn phòng và căn hộ tại 33A Đường 30/4 – Phường 9 – TP Vũng Tàu; đồng thời tìm cách sang nhượng lại dự án chung cư ven biển và Khu chung cư Hiệp Bình Chánh – Tp Hồ Chí Minh.

2.2.6 Các giải pháp:

a/ **Các giải pháp chung:**

** Công tác phát triển nguồn nhân lực:*

Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, Kỹ sư và công nhân lành nghề có đầy đủ trình độ năng lực, kinh nghiệm thực hiện các dự án có tầm cỡ quốc tế và khu vực đáp ứng cho PVC-IC là một trong những đơn vị đứng trong tốp đầu của ngành xây dựng khu vực phía Nam.

Tổ chức tuyển dụng nguồn nhân lực đã được đào tạo theo cơ chế thi tuyển, đồng thời sàng lọc lựa chọn những cán bộ kỹ sư trẻ có triển vọng để đào tạo lại bổ sung về công tác quản lý dự án, về ngoại ngữ và một số những công nghệ tiên tiến hiện nay của thế giới để vận dụng vào thực tiễn của đơn vị.

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng chế độ về tiền lương theo từng thời kỳ, gắn tiền lương với trình độ năng lực chuyên môn, hiệu quả công việc. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo cải thiện về thu nhập và đời sống của người lao động.

****** *Áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ:*

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tích hợp ISO 9001:2000; ISO 14001:2004; OHSAS 18001:2007 từ cơ quan Công ty các đội, các công trường.

Áp dung các công nghệ, kỹ thuật xây lắp tiên tiến trên thế giới như: hệ thống giàn giáo, ván khuôn, các thiết bị nâng, vật liệu mới để đẩy nhanh tiến độ thi công và nâng cao chất lượng công trình.

Xây dựng và thực hiện theo các chính sách và qui trình HSEQ (sức khoẻ, an toàn, môi trường và chất lượng) đối với toàn bộ các công trình và dự án của công ty.

b/ Các giải pháp cụ thể:

Công tác thị trường: Xác định rõ thị trường chủ yếu là các tổng công ty, các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam mà chủ yếu là các đơn vị: PVN, Vietsopetro, PV Gas, PTSC, PVFCCo… Nâng cao chất lượng, tiến độ, đáp ứng yêu cầu của các chủ đầu tư, phấn đấu đảm nhận được 80-90% khối lượng công việc của các Tổng công ty chủ lực của PVN ở phía Nam.

Tiếp tục ổn định bộ máy quản lý và nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác quản lý. Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ vật tư, tiền vốn trong công tác thi công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đồng thời tích cực tăng cường công tác chỉ đạo tổ chức thi công các công trình, nỗ lực tập trung nghiệm thu khối lượng để tăng cường thu hồi vốn cho sản xuất kinh doanh.

Chủ động tạo nguồn nhân lực cho Công ty đặc biệt là cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật lành nghề. Áp dụng cơ chế quản lý linh hoạt tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên phát

huy năng lực cá nhân. Cung cấp trang thiết bị cũng như cơ hội để phát triển kỹ năng nghề nghiệp, quản lý công việc.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính, thường xuyên đôn đốc, nắm bắt kịp thời tình hình tài chính diễn biến theo từng tháng, qúy trong năm tài chính. Tổ chức phân tích hoạt động tài chính thường niên để có biện pháp chấn chỉnh tổ chức điều hành và quản lý kịp thời tại các công trình trọng điểm kiện toàn bộ máy kế toán tài chính của Công ty từ Công ty đến các đội, công trường, bố trí đội ngũ thống kê kế toán đúng với khả năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Tăng cường công tác quản lý vật tư, thiết bị chống lãng phí trong quản lý và sản xuất. Đầu tư kịp thời, có hiệu qủa các thiết bị máy thi công, nâng cao năng suất của thiết bị.

Tăng cường công tác điều hành, giám sát thi công ở tất cả các công trình, đảm bảo nâng cao chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật cho các công trình, thực hiện thi công đúng tiến độ quy định.

Đảm bảo quản lý và điều hành sản xuất một cách triệt để có hiệu quả, có biện pháp khuyến khích người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm làm việc có năng suất, chất lượng có chính sách đãi ngộ và trả lương, thưởng kịp thời phù hợp với chế độ quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

Kiên quyết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định,quy tắc về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2012

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2012

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % TH
I	**Chỉ tiêu kinh tế tài chính**				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Triệu đồng	300.000	300.000	PVC-51%
	Vốn điều lệ cuối năm	Triệu đồng	600.000	300.000	
STT	**CHỈ TIÊU**	**ĐVT**	**KẾ HOẠCH**	**THỰC HIỆN**	**TỶ LỆ % TH**
2	Giá trị sản lượng	Triệu đồng	2.200.000	992.3200	45,1%
3	Doanh thu	Triệu đồng	1.750.000	855.200	49,0%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.000	10.683	17,80
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	45.000	7.533	12,55%

6	Tỷ suất LNST/ Vốn điều lệ.	%	15.000	2,51	16,73%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12	0	
8	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp nhân sách NN	Triệu đồng	80.000	58.240	72,80%
II	**Chỉ tiêu về đầu tư**				
1	Tổng giá trị thực hiện đầu tư	Triệu đồng	96.000	73.419	76,5%
	- Đầu tư Dân dụng	Triệu đồng	84.000	73.000	86,90%
	- Đầu tư MSTB	Triệu đồng	12.000	419	3,49%
III	**Các chỉ tiêu lao động và thu nhập**				
1	Số lao động cuối kỳ	Người	926	610	71,13%
2	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	84.230	53.424	63,42%
3	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	8,20	6,2	75,74%
IV	**Kế hoạch đào tạo**	Triệu đồng	900	345	38,33%
V	**Kế hoạch an sinh xã hội**	Triệu đồng	6.000	3.285	54,75%

Bước vào năm kế hoạch 2012 công ty gặp nhiều khó khăn và có tác động trực tiếp việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị:

- Cuộc khủng hoảng kinh tế kéo dài sang năm 2012 và khả năng phục hồi rất chậm, lãi vay ngân hàng ở mức cao, nhà nước siết chặt tín dụng, dẫn đến tình trạng chủ đầu tư không huy động được nguồn vốn, nhà thầu không đủ việc để làm. Dẫn đến các doanh nghiệp phải cắt giảm nhân sự, cắt giảm chi phí và quỹ lương, trong đó có PVC-IC.
- Thị trường bất động sản tiếp tục đóng băng, làm ảnh hượng trực tiếp đến đến kế hoạch đầu tư của Công ty, nhất là dự án "Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh".
- Chính phủ thực hiện chính sách kiềm chế lạm phát, xiết chặt tín dụng, cắt giảm đầu tư công, hàng loạt công trình phải hoãn hoặc giãn tiến độ. Trong kế hoạch 2012 của công ty các dự án dự kiến tiếp thị trong năm 2012 hầu hết bị các chủ đầu tư dừng triển khai, chiếm khoảng 40% giá trị sản lượng kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành.

2.1 Thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trọng Kha	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đức Đông	Ủy viên HĐQT
4	Ông Ngô Văn Tuy	UV HĐQT kiêm Phó Giám đốc
5	Ông Mai Xuân Bình	Ủy viên HĐQT

a. Chủ tịch HĐQT – **Nguyễn Trọng Kha**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 15/9/1954
- Nơi sinh: Kha Sơn, Phú Bình, Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Kha Sơn, Phú Bình, Thái Nguyên.
- Địa chỉ thường trú: 487 Nguyễn An Ninh, Phường 7, Vũng Tàu
- Số CMND: 273424379 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày 05/11/2007
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Quân sự đường sân bay.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 08/1972 đến 9/1974	E526 Pháo cao xạ Quân khu I	Bộ đội
Từ 10/1974 đến 10/1980	Trường Đại học kỹ thuật Quân sự	Bộ đội - học viên
Từ 01/1980 đến 10/1983	E760 Binh đoàn 318	Thượng úy - Trưởng ban kỹ thuật
Từ 11/1983 đến 9/1985	Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Kỹ sư - cán bộ kỹ thuật
Từ 10/1985 đến 12/1993	Xí nghiệp Thi Công cơ giới - XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 01/1994 đến 3/2006	Xí nghiệp Thi Công cơ giới - Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 04/2006 đến 11/2007	Xí nghiệp Thi Công cơ giới - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 12/2007 đến 05/2008	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng công nghiệp & Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 6/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng công nghiệp & Dân dụng Dầu	Chủ tịch Hội đồng thành

	khí	viên
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp & Dân dụng Dầu khí	Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện (Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam): 6.000.000 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

b. Ủy viên HĐQT (kiêm Giám đốc) - **Hồ Sỹ Hoàng**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 22/8/1972
- Nơi sinh: Hà Linh, Hương Khê, Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Linh, Hương Khê, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Lô 10-11 Khu Làng cá Bến Đình, P. 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273456932 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp: 04//08/2008
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD- Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1999 đến 04/2003	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 05/2003 đến 03/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Đội trưởng
Từ 04/2006 đến 04/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Đội trưởng
Từ 05/2006 đến 11/2007	Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh nhà số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 12/2007 đến 11/2009	Công ty TNHH một TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Tổng Giám đốc
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 54.700 cổ phần
  - Sở hữu đại diện (Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam): 6.000.000 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

c. Thành viên HĐQT - **Nguyễn Đức Đông**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 20/8/1957
- Nơi sinh: Hà Đông, Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chương Mỹ, Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: F7 Trần Cao Vân, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273408298 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp:28/06/2007
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 06/1980 đến 10/1983	Binh đoàn 318	Bộ đội
Từ 11/1983 đến 01/1988	Xí nghiệp Xây dựng số 2- Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 02/1988 đến 03/1993	Xí nghiệp Xây dựng số 2- Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí.	Phó giám đốc
Từ 04/1993 đến 12/1993	Đội Xây dựng nhà ở - Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Đội phó
Từ 01/1994 đến 08/1997	Phòng quản lý và triển khai dự án -Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kỹ sư
Từ 09/1997 đến tháng 09/2004	Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó phòng Kế hoạch
Từ 10/2004 đến 03/2006	Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó phòng Kinh tế
Từ 04/2006 đến 12/2007	Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó phòng kinh tế
Từ 01/2008 đến 03/2009	Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Trưởng ban kiểm soát
Từ 04/2009 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng công nghiệp & Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp & Dân dụng Dầu khí	Ủy viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 5.600 cổ phần
  - Sở hữu đại diện (Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam): 3.300.000 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

d. Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc - **Ngô Văn Tuy**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 14/04/1959
- Nơi sinh: Chương Dương, Đông Hưng, Thái Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chương Dương, Đông Hưng, Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú: Số 55 Tôn Thất Thuyết, phường 9, TP Vũng Tàu.
- Số CMND: 273468960 Nơi cấp: CA Vũng Tàu Cấp ngày: 28/10/2008
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành Thống kê công nghiệp.
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 10/1981 đến 03/1981	Nhập ngũ sư đoàn tại sư 321 quân khu Thủ Đô	Thiếu úy
Từ 3/1981 đến 01/1984	Sĩ quan Binh đoàn 318	Trung úy
Từ 2/1984 đến 07/1989	Xí nghiệp xây dựng số 1, XN Liên hợp xây lắp Dầu khí.	Phó phòng Kế toán
Từ 8/1989 đến 7/1995	Xí nghiệp xây dựng số 3, XN Liên hợp xây lắp Dầu khí,	Kế toán trưởng
Từ 8/1995 đến 11/2006	Xí nghiệp xây dựng số 3, Công ty thiết kế và xây dựng Dầu khí.	Trưởng phòng Kế toán
Từ 12/2006 đến 11/2007	Xí nghiệp xây dựng số 3, Công ty thiết kế và xây dựng Dầu khí.	Phó Giám đốc xí nghiệp
Từ 12/2007 đến	Công ty TNHH 1TV Xây dựng Công nghiệp và	Phó Tổng Giám

3/2009	Dân dụng Dầu khí, TCT Cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam.	đốc
Từ 4/2009 đến 7/2010	Công ty Cổ phần Quản lý và phát triển nhà Dầu khí miền Nam.	Tổng Giám đốc
Từ 7/2010 đến 9/2011	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 9/2011 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Ủy viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: Không.
  - Sở hữu đại diện: Không.
  - Người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với công ty: Không.

e. Thành viên HĐQT - **Mai Xuân Bình**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 06/01/1959
- Nơi sinh: Phong Hóa - Tuyên Hóa - Quảng Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phong Hóa - Tuyên Hóa - Quảng Bình.
- Địa chỉ thường trú: 2/18 Phạm Ngọc Thạch, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273435758 nơi cấp : Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 12/4/2008
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp Xây dựng
- Chức vụ đoàn thể: Chủ tịch Công đoàn PVC - IC
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 6/1978 đến 3/ 1979	Trường công nhân kỹ thuật xây dựng – Bình Trị Thiên	Giáo viên
Từ 4/1979 đến 10/1983	E759 – Binh đoàn 318	Bộ đội
Từ 12/1983 đến 03/ 1993	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Đội trưởng

Từ 04/1993 đến 11/1995	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 12/ 1995 đến 3/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 4/2006 đến 12/ 2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 01/2008 đến 01/ 2008	Xí nghiệp Xây lắp số 3 - Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó giám đốc
Từ 2/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó chỉ huy trưởng
Từ 11/2009 đến nay	Công ty Cổ phần xây dựng Công nghiệp & dân dụng Dầu khí	Chỉ huy trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

Ban Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Giám đốc
2	Ông Hà Quốc Hải	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Hải	Phó Giám đốc
4	Ông Lê Minh Hải	Phó Giám đốc
5	Ông Phạm Mạnh Cường	Phó Giám đốc
6	Ông Nghiêm Trung Minh	Phó Giám đốc
7	Ông Ngô Văn Tuy	Phó Giám đốc

a. Giám đốc - **Hồ Sỹ Hoàng**
(xem phần b – Hội đồng quản trị)

b. Phó Giám đốc – **Hà Quốc Hải**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 19/08/1961
- Nơi sinh: Liên Châu, Yên Lạc, Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Liên Châu, Yên Lạc, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: 20/50 Thống Nhất, Phường 3, Vũng Tàu.
- Số CMND: 273328218 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp:11/10/2005
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại thương.
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/1983 đến 11/1985	E190F345 Quân khu 2	Bộ đội
Từ 12/1985 đến 09/1986	Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội	Cán bộ
Từ 10/1986 đến 12/1990	Công ty Du Lịch Vũng Tàu	Cán bộ
Từ 01/1991 đến 05/1993	Công ty Dịch vụ du lịch Vũng Tàu	Phó giám đốc Xí nghiệp
Từ 06/1993 đến 5/1995	Công ty Đầu tư XD & Thương mại tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu	Trưởng phòng Đầu tư
Từ 06/1995 đến 07/1999	Công ty Đầu tư XD & Thương mại tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu	Chuyên viên Đầu tư
Từ 08/1999 đến 12 /2002	Phòng Kế hoạch Đầu tư –-Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Cán bộ
Từ 01 /2003 đến 01/2004	Phòng Tiếp thị Đầu tư - Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Cán bộ
Từ 02/2004 đến 09/2004	Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí.	Phó Chánh văn phòng
Từ 10/2004 đến 03/2006	Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí.	Phó phòng TCHC
Từ 04/2006 đến 07/2007	Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó phòng TCHC
Từ 8/2007 đến 11/2007	Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Chánh văn phòng
Từ 12/2007 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng công nghiệp và dân dụng Dầu khí	Phó Tổng Giám đốc
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng công nghiệp và dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

c. Phó Giám đốc – **Nguyễn Văn Hải**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 20/11/1958

- Nơi sinh: Khánh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Khánh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.
- Địa chỉ thường trú: 285 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thắng Nhất, Vũng Tàu
- Số CMND: 273387229 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp:26/02/2007
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường.
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 06/1976 đến 10/1978	Sư đòan 441 - Quân khu 4	Bộ đội
Từ 11/1978 đến 02/1979	Trường Quân chính - Quân khu 4	Học viên
Từ 03/1979 đến 07/1984	Binh đòan 318 - Vũng Tàu	Bộ đội
Từ 08/1984 đến 12/1984	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới – XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 01/1985 đến 5/1987	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới – XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Đội phó
Từ 06/1987 đến 12/1993	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới – XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 01/1994 đến 04/2003	Xí nghiệp Thi Công Cơ Giới - Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Cán bộ kỹ thuật
Từ 05/2003 đến 03/2006	XN Thi Công Cơ giới - Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Trưởng phòng kỹ thuật
Từ 04/2006 đến 07/2007	XN Thi Công Cơ giới - Công ty Cổ phần xây lắp Dầu khí	Trưởng phòng kỹ thuật
Từ 08/ 2007đến 12/2007	XN Xây lắp &Thi Công Cơ giới - Công ty Cổ phần xây lắp Dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 01/2008 đến 05/2008	XN Thi Công Cơ giới - Công ty TNHH 1 TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó Giám đốc
Từ 06/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH 1 TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí	Phó Tổng Giám đốc
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan:
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

d. Phó Giám đốc – **Lê Minh Hải**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 10/12/1976
- Nơi sinh: Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 87 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 2, Vũng Tàu
- Số CMND: 273049297 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp: 30/09/1999
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/2003 đến 03/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kỹ sư Xây dựng
Từ 04/2006 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Kỹ sư Xây dựng
Từ 01/2008 đến 03/2009	Đội công trình số 1 - Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Đội trưởng
Từ 04/2009 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Phó Giám đốc
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 17.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

e. Phó Giám đốc – **Phạm Mạnh Cường**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 11/07/1970
- Nơi sinh: Lạng Sơn

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: 24D7 Phan Kế Bính, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273546991 Nơi cấp: Bà Rịa Vũng Tàu ngày cấp: 30/11/2010
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ chế tạo máy- ngành CK chế tạo.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1988 đến 12/2003	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Kỹ sư
Từ 01/2004 đến 03/2006	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó Trưởng phòng
Từ 04/2006 đến 07/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Phó Trưởng phòng
Từ 08/2007 đến 11/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 12/2007 đến 11/2009	Phòng Vật tư thiết bị - Công ty TNHH 1TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 12/2009 đến 02/2010	Phòng Vật tư thiết bị - Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Trưởng phòng
Từ 03/2010 đến 03/2010	Công trường Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 - Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Giám đốc Dự án
Từ 04/2010 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0

- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

f. Phó Giám đốc – **Nghiêm Trung Minh**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 21/10/1979
- Nơi sinh: Ninh Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình.
- Địa chỉ thường trú: C27 KP3 Long Thành, Biên Hòa, Đồng Nai
- Số CMND: 271777409 Nơi cấp: Đồng Nai ngày cấp: 30/05/2006
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng Cầu đường.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/2006 đến 12/2007	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Kỹ sư
Từ 01/2008 đến 04/2008	Xí nghiệp Xây dựng số 3- Công ty TNHH 1TV Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Kỹ sư
Từ 05/2008 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Đội trưởng
Từ 12/2009 đến 02/2010	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí.	Trưởng phòng
Từ 03/2010 đến 04/2010	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Giám đốc Dự án
Từ 05/2010 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 5.775 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

g. Phó Giám đốc Ngô Văn Tuy:

(Xem phần d – Mục Hội đồng quản trị)

Kế toán trưởng – Nguyễn Duy Hưng

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 23/9/1957
- Nơi sinh: Nghĩa Hùng, Nghĩa Hưng, Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghĩa Hùng, Nghĩa Hưng, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: 38 Nguyễn Trung Trực, Phường 9, Vũng Tàu
- Số CMND: 273499450 Nơi cấp: Bà Rịa – Vũng Tàu ngày cấp: 13/06/2009
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành Thống kê công nghiệp.
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 10/1976 đến 10/1979	X137. Bộ đội E232 - Trường trung học Kinh tế - Thuộc Tổng cục kỹ thuật	Bộ đội
Từ 11/1979 đến 11/1983	Trường Đại học kinh tế kế hoạch (Bộ đội cử đi học)	Sinh viên
Từ 12 /1983 đến 9/1988	Phòng Tham mưu kế hoạch - Cục hậu cần Quân khu I	Thượng úy
Từ 10/1988 đến 12/1989	Xí nghiệp cung ứng vật tư- XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Cử nhân
Từ 01/1990 đến 09/1992	XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Chủ nhiệm Tổng kho
Từ 10/1992 đến 03/1993	Đội xây dựng số 7- XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Kế toán
Từ 04/1993 đến 11/1995	Đội xây dựng số 7- XN Liên hợp Xây lắp Dầu khí	Kế toán trưởng
Từ 12/1995 đến 12/2004	Xí nghiệp xây dựng số 4- Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Kế toán trưởng
Từ 01/2005 đến 03/2006	Xí nghiệp sửa chữa các công trình Dầu khí –-Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí	Kế toán trưởng
Từ 04/2006 đến 11/2007	Xí nghiệp sửa chữa các công trình Dầu khí - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí	Kế toán trưởng
Từ 12/2007 đến 11/2009	Công ty TNHH một thành viên Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Kế toán trưởng
Từ 12/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 43.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu
1	Nguyễn Quang Huy	Em	40.000

- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

Ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phùng Văn Công	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Hoàng Xuân Nam	Thành viên BKS
3	Ngô Thị Thu Hoài	Thành viên BKS

a. Trưởng ban kiểm soát **PHÙNG VĂN CÔNG**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 02/6/1974

Nơi sinh: Nam Điền, Nam Trực, Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nam Điền, Nam Trực,, Nam Định.

Địa chỉ thường trú: 32D10 Lương Thế Vinh, Phường 9, Vũng Tàu

Số CMND: 2734799994 Nơi cấp: Bà Rịa – Vũng Tàu ngày cấp: 09/5/2009

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1993 đến năm 1994	Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.	Công nhân
Từ năm 1995 đến năm	Trường Đại học Công Đoàn.	Sinh viên

1999:		
Từ năm 1999 đến năm 2002	Phòng TCKT – Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Nhân viên
Từ năm 2002 đến năm 2004	Xí nghiệp Xây dựng số 4 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.	Phó Phòng TCKT
Từ năm 2005 đến 4/2006	Xí nghiệp Xây lắp và kinh doanh nhà số 1 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Phó Phòng TCKT
Từ tháng 4/2006 đến tháng 12/07	Xí nghiệp Xây lắp và kinh doanh nhà số 1 thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí	Trưởng Phòng TCKT
Từ tháng 01/08 đến tháng 6/08	XN sửa chữa các công trình Dầu khí thuộc Công ty TNHH 1TV Xây lắp đường ống BB Dầu khí	Trưởng Phòng TCKT
Từ tháng 07/08 đến tháng 9/09	Công ty TNHH 1TV Xây lắp đường ống BB Dầu khí	Phó Phòng TCKT
Từ tháng 9/09 đến tháng 02/11	Công ty Cổ phần đầu tư KCN Dầu khí IDICO Long Sơn.	Trưởng Phòng TCKT
Từ tháng 03/11 đến tháng 3/12	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí.	Phó Trưởng phòng TCKT
Từ tháng 4/2012 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng dầu khí.	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 2.400 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan:
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

b. Thành viên Ban Kiểm soát – **Hoàng Xuân Nam**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 26/05/1986
- Nơi sinh: Bà Rịa Vũng Tàu.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Linh, Quảng Trị.
- Địa chỉ thường trú: Cù Bị, Châu Đức, Bà Rịa Vũng Tàu

- Số CMND: 273186029 Nơi cấp: BR-VT ngày cấp: 15/08/2001
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 7/2008 đến 02/2010	Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải phía Nam	Kỹ sư
Từ 03/2010 đến nay	Phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	Kỹ sư

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

c. Thành viên Ban kiểm soát: **Ngô Thị Thu Hoài**

- Giới tính: Nữ
- Sinh ngày: 29/04/1975
- Nơi sinh: Hải Hậu, Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Hậu, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: C5F312 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 011892215 Nơi cấp : Hà Nội ngày cấp: 25/05/1995
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/1997 đến 05/1997	Công ty xây dựng 319 Bộ Quốc Phòng	Nhân viên kế toán
Từ 06/1997 đến 12/2007	Xí nghiệp 9 - Công ty xây dựng 319 Bộ Quốc Phòng	Nhân viên kế toán
Từ 01/2008 đến 11/2008	Ban Tài chính kế toán - Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Nhân viên kế toán
Từ 11/2008 đến 8/2009	Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Phó Ban Tài chính kế toán
Từ 09/2009 đến 09/2009	Phòng Tài chính kế toán Chi nhánh Xây	Phụ trách

	lắp Hầu khí Hà Nội	
Từ 12/2009 đến nay	Ban Tài chính kế toán - Tổng công Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.	Phó Ban

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Hành vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 15.000 cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Những người có liên quan: 0
- Các khoản nợ khác đối với Công ty: Không

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Tháng 3 năm 2012: Hội đồng quản trị có quyết định số 22/QĐ-CNDD ngỳ 08/3/2012 v/v: Bổ nhiệm ông Ngô Văn Tuy hiện giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm giữ chức Phó Giám đốc Công ty.

- Tháng 4/2012: Đại hội đồng cổ đông ngày 21/4/2012 đã nhất trí bầu ông Phùng Văn Công giữ thành viên Ban kiểm soát Công ty thay thế cho bà Vũ Thị Yến Hà đã có đơn xin từ nhiệm. Và ông Phùng Văn Công đã được Ban Kiểm soát Công ty bầu giữ chức Trưởng ban Kiểm soát PVC-IC.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số lao động của Công ty là 610 người.

Cơ cấu lao động của công ty PVC – IC

Phân theo giới tính	**Số lượng**
Nam	539
Nữ	71
Tổng	**610**
Phân theo trình độ chuyên môn	
Thạc sĩ	06
Đại học	197
Cao đẳng	26
Trung cấp	64
Cán sự và nhân viên khác	08
Dạy nghề và lao động phổ thông	309
Tổng	610
Lương bình quân/người	**6.188.000đồng**

Chính sách đào tạo

Trong nền kinh tế tri thức, nguồn nhân lực có chất lượng cao là một nhân tố then chốt dẫn đến thành công của các công ty. Nhận thức được điều này, Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nâng cao trình độ tay nghề, nâng cao hiệu quả trong công việc. Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng trong việc nâng cao ý thức của người lao động về bảo vệ môi trường, tài nguyên.

Chính sách lương

Xây dựng Quy chế lương, thưởng; hệ thống tiêu chuẩn chức danh và chính sách nhân viên gắn liền với năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các Doanh nghiệp trong ngành nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.

Các chính sách đãi ngộ khác

- Người lao động làm việc tại PVC – IC được hưởng đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe, trợ cấp thôi việc theo đúng luật định.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn thể đội ngũ CBCNV.
- Tạo môi trường làm việc an toàn, thân thiện, hiện đại, khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV học tập, nâng cao trình độ để gắn bó làm việc lâu dài tại PVC – IC.
- Có kế hoạch phát động phong trào thi đua tại Công ty và các công ty hàng quý, năm.
- Hàng năm công ty có tổ chức cho CBCNV đi tham quan, nghỉ mát.
-

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

3.1. Dự án Khu phức hợp Thương mại - Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại Số 33 đường 30/4, phường 9, TP.Vũng Tàu – Tổng mức đầu tư: 946 tỷ đồng:

- Tình hình triển khai dự án: Dự án đã thi công 149/220 cọc đại trà. PVC-IC đã tạm dừng, giãn tiến độ triển khai thực dự án từ 7/2011 do thị trường bất động sản suy thoái, giao dịch sản phẩm bất động sản bị đóng băng.
- Giá trị thực hiện trong năm: không
- Tập đoàn đã có Thông báo số 10986/TB-DKVN ngày 02/12/2011 chỉ đạo PVC-IC chủ động đàm phán chuyển nhượng lại dự án cho PVD và các nhà đầu tư khác. Do vậy, yêu cầu PVC-IC khẩn trương hoàn thành công việc chuyển nhượng dự án này cho PVD.
- Công tác thu xếp vốn và giải ngân: Tổng giá trị giải ngân từ đầu dự án là 97,06 tỷ đồng, trong đó: Vốn chủ sở hữu là 54,6 tỷ đồng, Vốn khác 42,46 tỷ đồng (nguồn vốn này chủ yếu là vốn được ứng từ các dự án thi công). Hiện tại, PVC-IC chưa dùng vốn vay cho dự án này.
- Nhận xét: PVC-IC cần hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các công việc đã triển khai thuộc phần xây dựng để làm cơ sở cho việc xác định chi phí đầu tư 97,6 tỷ đồng đã bỏ vào dự án.

3.2. Dự án Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại 242 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, TP.Vũng Tàu – Tổng mức đầu tư: 361,2 tỷ đồng

- Tình hình triển khai dự án: Dự án đã triển khai thi công phần thô; thi công xong 04 căn hộ mẫu và đang triển khai phần xây tường căn hộ.
- Giá trị thực hiện trong năm: 60 tỷ đồng
- Hồ sơ pháp lý: PVC-IC đã được UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định phê duyệt giá đất để tính tiền sử dụng đất là 12,85 triệu đồng/m2. Do vậy, yêu cầu PVC-IC khẩn trương làm việc với các cơ quan liên quan để hoàn thành hồ sơ nộp tiền sử dụng đất của dự án.
- Công tác bán hàng: PVC-IC đã ký Hợp đồng mua bán 75 căn hộ/396 căn hộ. Khách hàng mua căn hộ chủ yếu CBCNV của PVC-IC.
- Công tác thu xếp vốn và giải ngân: Tổng giá trị giải ngân từ đầu dự án là 84,82 tỷ đồng, trong đó: Vốn chủ sở hữu là 30 tỷ đồng, Vốn khác 54,82 tỷ đồng (nguồn vốn này chủ yếu là vốn được ứng từ các dự án thi công). Hiện tại, PVC-IC chưa dùng vốn vay cho dự án này.

3.3. Dự án chung cư cao cấp ven biển tại Phường 10, TP.Vũng Tàu:

- Tình hình triển khai dự án: PVC-IC đã ký Hợp đồng chuyển nhượng dự án với Công ty Thanh Bình để nhận chuyển nhượng 1,999 ha đất để xây dựng chung cư. Hiện tại, các bên đã tiến hành thanh lý Hợp đồng chuyển nhượng dự án với giá trị là 106,62 tỷ đồng.
- Hồ sơ pháp lý: Hiện tại, PVC-IC đã đứng tên chủ sử dụng 1,999 ha đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (9.995m2 đất cơ sở sản xuất kinh doanh, thời hạn sử dụng đất 50 năm và 9.995m2 đất chuyên dùng, thời hạn sử dụng đất lâu dài). Dự án đã được phê duyệt quy hoạch 1/500 với chức năng chung cư cao cấp, mật độ xây dựng là 40% với 5 tòa tháp có chiều cao từ 23 đến 27 tầng. Do ảnh hưởng của thị trường bất động sản suy thoái, phân khúc căn hộ cao cấp rất khó huy động vốn nên PVC-IC đang xin điều chỉnh quy hoạch từ chức năng chung cư cao tầng sang nhà ở biệt thự thấp tầng.
- Công tác thu xếp vốn và giải ngân: Tổng giá trị giải ngân từ đầu dự án là 103,17 tỷ đồng và hoàn toàn bằng nguồn vốn chủ sở hữu.

3.4. Dự án Chung cư Hiệp Bình Chánh – Tổng mức đầu tư 377 tỷ đồng:

- Tình hình triển khai dự án: ngày 03/8/2010, PVC-IC đã ký Hợp đồng chuyển nhượng dự án với Công ty CP Đầu tư Đại Hải (Đại Hải) nhận chuyển nhượng 7.373m2 đất để xây dựng chung cư với giá 9,5 triệu đồng/m2 đất. Tổng giá trị hợp đồng là 70,04 tỷ đồng. PVC-IC đã thanh toán cho Đại Hải 35 tỷ đồng. Hiện tại do ảnh hưởng của thị trường bất động sản suy thoái, PVC-IC và Đại Hải đã làm việc và thống nhất xin điều chỉnh quy hoạch từ chức năng chung cư sang nhà liên kế để bán hàng và thu hồi vốn. PVC-IC và Đại Hải sẽ phân chia lợi nhuận theo tình hình thực tế bán hàng.
- Giá trị thực hiện trong năm: không
- Công tác thu xếp vốn và giải ngân: Tổng giá trị giải ngân từ đầu dự án là 35,0 tỷ đồng và hoàn toàn bằng nguồn vốn chủ sở hữu.
- Phương án kinh doanh: Công ty đang hoàn tất công việc xin chủ trương đầu tư dự án, tính toán phương án kinh doanh cụ thể và khẩn trương làm việc với các bên liên quan để hoàn thành công việc xin phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 1/500 từ chức năng chung cư sang nhà liên kế. Đồng thời tích cực tìm kiếm đối tác mua nhà để bán và thu hồi vốn đầu tư.

3.5 Chào bán chứng khoán:

Do đợt phát hành chào bán tăng vốn điều lệ của Công ty theo Giấy phép chào bán cổ phiếu ra công chúng số 23/GCN-UBCK ngày 15/6/2012 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (mã chứng khoán PXI) không thành công nên PVC-IC đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đồng ý cho phép hủy kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ tại công văn số 621/UBCK-QLPH ngày 25/2/2013.

4. Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2011	2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1,238,506,063,055	914,473,698,175	(26.16)
Doanh thu	1,651,895,150,986	846,221,140,715	(48.77)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61,397,983,216	12,535,375,488	(79.58)
Lợi nhuận khác	4,637,444,270	(1,851,987,337)	(139.94)
Lợi nhuận trước thuế	66,035,427,486	10,683,388,151	(83.82)
Lợi nhuận sau thuế	49,913,678,588	7,533,302,150	(84.91)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	13%		

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2011	2012	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			

TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.1197	1.5685	40.08
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.9016	1.0467	16.0896
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.7212	0.6290	(12.78)
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2.6747	1.7416	(34.89)
3. Chỉ tiêu về năng lực tài chính			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	6.9530	4.8844	(29.7514)
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.3407	0.9254	(30.98)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.0302	0.0089	(70.54)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.1502	0.0228	(84.82)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0405	0.0082	(79.66)
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.0372	0.0148	(60.15)

5. Cơ cấu cổ đông:

Tổng số cổ phần PXI đang lưu hành là: 30.000.000 cổ phần.

Số cổ phần phổ thông là: 30.000.000 cổ phần

Cổ đông lớn của Công ty là:

STT	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ	SL CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Tòa nhà CEO, Lô HH2 Khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, Đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	15.300.000	51%

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2012 là năm đầy khó khăn, đặc biệt là các đơn vị Xây lắp và kinh doanh Bất động sản do vậy việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của đợn vị bị tác động không nhỏ mặc dù Ban giám đốc công ty đã hết sức cố gắng thực hiện nhiệm vụ được

giao. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2012 và những thành tựu đạt được cụ thể như sau :

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2012

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	2.200.000.000	992.321.472	45,1%
2	Tổng Doanh thu	1.750.000.000	855.201.571	49,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	60.000.000	10.683.000	17,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	45.000.000	7.533.000	12,5%
5	Nộp ngân sách	80.000.000	58.240.000	72,8%
6	Đầu tư XDCB	84.000.000	73.000.000	89,0%
7	Đầu tư MSTBMM	12.000.000	419.000	3,49%
8	An sinh xã hội	6.000.000	3.284.736	54,7%

b) Đánh giá tình hình thực hiện:

- Qua các số liệu về tài chính đã đạt được trong năm 2012, mặc dù trong năm qua đã được dự báo là năm rất khó khăn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp Xây lắp và đầu tư Bất động sản. Nhưng với nỗ lực của Ban giám đốc Công ty và toàn thể người lao động PVC-IC đã lao động miệt mài, mặc dù các chỉ tiêu về tài chính như: Sản lượng, doanh thu và lợi nhuận trong năm không đạt được so với kế hoạch đề ra. Song đây là những cố gắng, nỗ lực hết sức trân trọng của toàn bộ người lao động PVC-IC trong năm 2012, thương hiệu PVC-IC ngày càng được nâng cao vị thế, các công trình và dự án đều được khẳng định bằng chất lượng và mỹ thuật được người sử dụng và chủ đầu tư tín nhiệm. Đây là những nền tảng cho sự phát triển một cách bền vững của PVC-IC.

- Ban giám đốc Công ty đã ban hành sửa đổi cho phù hợp, kịp thời các quy trình, quy chế để áp dụng vào thực tiễn công tác quản lý chi phí, biện pháp thi công, công tác quản trị công ty cho phù hợp với tình hình thực tế, theo xu hướng phát triển bền vững của Công ty cũng như của Tổng công ty và nhất là đối với các công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Công ty đã ban hành quyết định và phê duyệt chương trình hành động thực hiện nghiêm túc chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí và đã đạt được những kết quả nhất định.

- Công tác tiếp thị đấu thầu luôn được xác định là sự sống còn của đơn vị, các chủ đầu tư luôn tin tưởng vào PVC-IC, nhất là đối với các chủ đầu tư là đơn vị trong nghành như: Vietsopetro, Tổng Công ty khí, Tổng Công ty cổ phần phân đạm và hóa chất Dầu khí….. . Đây chính là những tiềm năng, những tiền đề tạo điều kiện cho việc thực hiện kế hoạch năm 2013 và cho sự phát triển bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.

- Trong các năm qua, Ban giám đốc công ty đã trình HĐQT để đầu tư, mua sắm hàng loạt máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ thi công, đặc biệt là hệ thống giàn giáo thi công. Mặc dù giá trị còn lại trên sổ sách kế toán là không nhiều xong giá trị sử dụng lại rất lớn, chúng ta hoàn toàn chủ động để triển khai các dự án lớn khi mà các vật tư, thiết bị phục vụ cho biện pháp thi công đã có sẵn (đây chính là khoản lợi nhuận để dành của Công ty).

2. **Những điểm nổi bật trong năm Công ty đã đạt được đó là :**

a. Công tác thi công.

Trong năm 2012, Công ty đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng các công trình, đảm bảo về chất lượng, mỹ thuật cũng như tiến độ thi công được Chủ đầu tư tín nhiệm, cụ thể các công trình như:

- Công trình Nhà ở vận đông viên bóng chuyền VSP.
- Công trình Trạm phát nhiên liệu xí nghiệp vận tải Ô tô VSP.
- Công trình Nhà làm việc quản lý đời sống VSP.
- Công trình Nhà văn phòng xí nghiệp khoan VSP.
- Công trình Sữa nhà A11 VSP.
- Công trình Trung tâm y tế VSP.
- Công trình Trung tâm sự cố tràn dầu
- Đặc biệt là dự án Khu du lịch Hồng Phúc công ty đã rút ngắn thời gian thi công là 14 tháng.

b. Công tác tiếp thị đấu thầu.

Năm 2012, đánh dấu một năm khó khăn nhiều dự án bị cắt giảm hoặc giãn tiến độ. Công tác tiếp thị đấu thầu chủ yếu tập trung vào thị trường Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, điều đó cho thấy việc tiếp thị đầu thầu ở thị trường ngoài còn nhiều hạn chế, công ty cần chú trọng mở rộng công tác tiếp thị đấu thầu thì trường ngoài nhiều hơn nữa. Kết quả cụ thể công tác tiếp thi và đấu thầu năm 2012 đã đàm phát ký kết được 20 hợp đồng, phụ lục bổ sung hợp đồng với giá trị: **1.721 tỷ đồng.** Các hợp đồng trên đã và đang được thi công, tạo tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 và các năm tiếp theo của Công ty

c. Công tác đầu tư.

Trong năm qua PVC-IC Công ty tiếp tục đầu tư dự án "Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh" với tổng giá trị đầu tư trong năm: 73 tỷ đồng đạt 79% so với kế hoạch.

Ngoài ra công ty cũng tiến hành rà soát lại máy móc thiết bị thi công và chỉ mua sắm những thiết bị máy móc thật sự cần thiết phục vụ thi công trước mắt.

d. Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ.

Công tác thanh quyết toán các công trình được đặt lên hàng đầu và giám đốc công ty trực tiếp chỉ đạo. Kết quả trong năm 2012 công ty đã quyết toán được 14 công trình, với tổng giá trị quyết toán 875,4 tỷ đồng, các công trình thi công xong đang chờ quyết toán đã được chủ đầu tư nghiệm thu thanh toán đến 95% giá trị xây lắp thực hiện. Dòng tiền thu về trong năm 2012 (bao gồm thanh toán + tạm ứng hợp đồng) là: **1.268 tỷ đồng.**

e. Công tác lao động và đào tạo.

Tình hình hoạt động SXKD năm qua của Công ty gặp nhiều khó khăn, các chỉ tiêu chính chỉ đạt ở mức thấp so với kế hoạch. Công ty đã chủ động kiện toàn và sắp sếp lại bộ máy quản lý, rà soát và cắt giảm lao động không phù hợp với tình hình hiện tại nhằm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiều chính sách khác nhằm giảm chi phí quản lý.

Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc cho CB CNV để đáp ứng được yêu cầu công việc, kết quả cụ thể như sau:

- Số lao động định biên của công ty tính đến cuối năm 2012 là 610 người đạt 81,6% kế hoạch.
- Số người được đào tạo trong năm là 214 người đạt 55% kế hoạch.
- Kinh phí đào tạo năm là 345,2 triệu đạt 38,4% kế hoạch.

f. Công tác an sinh xã hội.

Hưởng ứng công tác an sinh xã hội của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty, PVC-IC đã thực hiện công tác an sinh xã hội với số tiền 3.285 tỷ đồng đạt 54,7% so với kế hoạch.

3. Tình hình tài chính

3.1 Cơ cấu tài sản ngắn hạn

a) Cơ cấu tài sản ngắn hạn.

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tăng /giảm
Tiền và các khoản tương đương tiền	78.206.835.985	38.361.108.824	39.845.727.161
Các khoản phải thu ngắn hạn	234.906.300.997	529.081.230.519	(294.174.929.522)

Hàng tồn kho	157.618.609.100	216.933.784.162	(59.315.175.062)
Tài sản ngắn hạn khác	3.037.227.391	24.800.796.535	(21.763.569.144)
Cộng tài sản ngắn hạn	**473.768.973.473**	**809.176.920.040**	**(335.407.946.567)**

b) Dự trữ tiền (Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng).

Chỉ tiêu	**Năm 2012**	**Năm 2011**	**Tăng /giảm**
Tiền mặt.	452.974.987	153.865.963	299.109.024
Tiền gửi ngân hàng.	22.753.860.998	38.207.242.861	(15.453.381.863)
Cộng	**23.206.835.985**	**38.361.108.824**	**(15.154.272.839)**

c) Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

Chỉ tiêu	**Năm 2012**	**Năm 2011**	**Tăng /giảm**
Đầu tư ngắn hạn khác	55.000.000.000	-	55.000.000.000

d) Các khoản phải thu ngắn hạn.

Chỉ tiêu	**Năm 2012**	**Năm 2011**	**Tăng /giảm**
Phải thu của khách hàng	222.691.525.743	479.144.059.048	(256.452.533.305)
Trả trước cho người bán	5.476.490.834	9.802.726.214	(4.326.235.380)
Các khoản phải thu khác	15.772.404.422	49.168.565.259	(33.396.160.837)
Dự phòng phải thu khó đòi	(9.034.120.002)	(9.034.120.002)	-
Cộng	**234.906.300.997**	**529.081.230.519**	**(294.174.929.522)**

e) Hàng tồn kho.

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tăng /giảm
Nguyên vật liệu tồn kho	15.020.608.870	10.737.116.783	4.283.492.087
Công cụ, dụng cụ	43.002.345	-	43.002.345
Chi phí xây lắp dở dang	142.554.997.885	200.735.571.027	(58.180.573.142)
Hàng hóa	-	5.461.096.352	(5.461.096.352)
Cộng hàng tồn kho	**157.618.609.100**	**216.933.784.162**	**(59.315.175.062)**

f) Tài sản ngắn hạn khác:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tăng /giảm
Chi phí trả trước ngắn hạn	299.734.874	1.203.673.549	-903.938.675
Thuế GTGT được khấu trừ	-	19.232.337.869	(19.232.337.869)
Tài sản ngắn hạn khác	2.737.492.517	4.364.785.117	(1.627.292.600)
Cộng	**3.037.227.391**	**24.800.796.535**	**(21.763.569.144)**

g) Tài sản dài hạn

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tăng /giảm
Tài sản cố định	370.208.463.225	317.374.077.267	52.834.385.958
Các khoản đầu tư tài chính dài			

hạn	15.543.898.546	35.890.000.000	(20.346.101.454)
Tài sản dài hạn khác	54.592.362.931	69.692.126.151	(15.099.763.220)
Cộng Tài sản dài hạn	**440.344.724.702**	**422.956.203.418**	**17.388.521.284**

3.2 NỢ PHẢI TRẢ.

3.2.1 Nợ ngắn hạn.

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tăng /giảm
Vay và nợ ngắn hạn.	92.180.433.000	222.511.551.447	(130.331.118.447)
Phải trả người bán.	126.371.508.880	351.174.032.345	(224.802.523.465)
Người mua trả tiền trước.	287.187.357.545	179.471.660.881	107.715.696.664
Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước.	4.555.867.057	32.255.462.988	(27.699.595.931)
Phải trả cho người lao động.	6.700.377.861	10.415.656.001	(3.715.278.140)
Chi phí phải trả	11.976.453.979	34.163.237.424	(22.186.783.445)
Các khoản phải trả, phải nộp khác.	37.971.979.569	41.802.473.601	(3.830.494.032)
Quỹ khen thưởng, phúc lợi.	368.445.369	(25.550.000)	393.995.369
Cộng	**567.312.423.260**	**871.768.524.687**	**(304.456.101.427)**

3.2.2 Nợ dài hạn

Chỉ tiêu	**Năm 2012**	**Năm 2011**	**Tăng /giảm**
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	380.687.103	
Dự phòng phải trả dài hạn	7.912.894.028	16.473.787.562	
CỘNG	**7.912.894.028**	**16.854.474.665**	

3.3 NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU.

Chỉ tiêu	**Năm 2012**	**Năm 2011**	**Tăng /giảm**
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	300.000.000.000	300.000.000.000	-
Quỹ đầu tư phát triển	7.750.519.081	7.750.519.081	-
Quỹ dự phòng tài chính	7.189.534.436	7.045.926.437	143.607.999
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	15.348.474.012	17.435.736.638	(2.087.262.626)
CỘNG	**330.288.527.529**	**332.232.182.156**	**(1.943.654.627)**

4 Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trước những khó khăn của nền kinh tế trong năm 2013. Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc đã chủ động đưa ra nhiều biện pháp để đáp ứng tình hình SXKD của công ty, cụ thể như sau:

Thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất xây lắp bằng cách tiết giảm chi phí quản lý, tăng cường luân chuyển công cụ, dụng cụ thi công (Cốp pha, giàn giáo..) và biện pháp thi công sao cho tối ưu nhất nhằm giảm giá thành xây lắp. Kết quả cụ thể chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2012 tiết giảm 11.480.611.000 đồng giảm 22% so với năm 2011.

Tập trung cao nhất cho công tác thanh quyết toán để thu hồi vốn và cử đích danh giám đốc công ty phụ trách khâu thu hồi vốn trong năm, do vậy chi phí lãi vay vốn ngân hàng năm 2012 phải trả 14.960.871.000/28.722.976.000 đồng chỉ bằng 52% so với năm 2011.

Thực hiện triệt để chỉ thị của Tập đoàn và Tổng công ty về việc thực hiện tiết kiệm và chống lắng phí.

Tiết giảm tối đa các chi phí văn phòng, chi phí hội họp, công tác phí…

Thực hiện rà soát và tái cơ cấu Công ty, cắt giảm CBCNV để phù hợp tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại.

Rà soát và cắt giảm đầu tư, chỉ tập trung đầu tư: Khu nhà ở CBCNV PVC-IC số 242 Nguyễn Hữu Cảnh, TP Vũng Tàu.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Do tình hình kinh tế trong nước gặp khó khăn, thực hiện chỉ đạo của Nhà nước trong việc quản lý đầu tư công, siết chặt quản lý đầu tư bất động sản nhằm ổn định nền kinh tế vĩ mô. PVN giãn tiến độ các dự án lớn như Nhà máy điện Long Phú, Tuyến ống dẫn khí Cần Thơ Ô Môn… đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy vậy, trong năm 2012 công ty PVC-IC đã tiếp thị đấu thầu ký hợp đồng xây dựng 21 công trình với tổng giá trị hợp đồng là **1.832.241.901.000 đồng**. Các công trình đều được chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, an toàn và tiến độ. Công ty tiếp tục duy trì công tác quản lý theo hệ thống ISO 9001: 2008, hệ thống an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2004.

1.1 Công tác giám sát đầu tư: Trong tình hình khó khăn của thị trường Hội đồng quản trị quản lý việc đầu tư theo thẩm quyền, chỉ đạo Giám đốc giãn tiến độ và thay đổi phương án thực hiện một số dự án như sau:

a. *Dự án xây dựng dân dụng*: giãn tiến độ thực hiện Dự án Khu nhà ở CBCNV PVC-IC tại số 242 Nguyễn Hữu Cảnh thành phố Vũng tàu, Trung tâm thương mại – Dịch vụ văn phòng và căn hộ tại số 33A đường 30/4 thành phố Vũng Tàu đồng thời chỉ đạo nghiên cứu thay đổi phương án kinh doanh hai dự án Dự án chung cư ven biển Thanh Bình phường 10 Thành phố Vũng Tàu và Dự án chung cư Hiệp Bình Chánh Quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh. Với mục tiêu thu hồi vốn nhanh ở các dự án đầu tư

b. *Dự án mua sắm thiết bị:* Chỉ mua sắm các thiết bị cần thiết nhất phục vụ sản xuất kinh doanh.

c. *Đầu tư tài chính* : HĐQT đã quyết định:

+ Tại Công ty cổ phần Sản xuất ống thép Dầu khí Việt nam (PV-PIPE): Công ty đã giảm số vốn góp còn 1% vốn điều lệ (VĐL 1.300 tỷ đồng) là 13 tỷ đồng.

+ Tại Công ty Nhơn Trạch Shipyard: Công ty đã giảm vốn góp còn 0,96% vốn điều lệ (VĐL 300 tỷ đồng) là 2,89 tỷ đồng.

1.2 Giám sát công tác tài chính: Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý tài chính, các định mức nội bộ, giám sát công tác chi tiêu đảm bảo tiết kiệm chi phí, trong năm 2012 công ty tiết kiệm được 583 triệu đồng từ chi phí sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo Giám đốc tập trung tổ chức quyết liệt công tác thu hồi vốn, đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh, duy trì mức độ cho phép chi phí sản phẩm dở dang.

1.3 Công tác đoàn thể:

Hội đồng quản trị tạo điều kiện để các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công và Chi hội cựu chiến binh đóng góp tích cực trong việc động viên cán bộ công nhân viên tích cực thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm trong mọi lĩnh vực, xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp Dầu khí.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Năm 2012 tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, giám sát phối hợp cùng với Ban Giám đốc, các phòng ban trong đơn vị trong công ty khắc phục khó khăn triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012. Mặc dù có sự suy giảm đầu tư các dự án của Nhà nước nói chung, của PVN nói riêng, công ty bước đầu vượt qua khủng khoảng, tiếp tục ký kết được các hợp đồng lớn duy trì công việc cho năm 2013, ổn định lại tổ chức giảm biên chế lao động không cần thiết, tiết kiệm chi phí quản phí tối đa… tạo đà cho sự phát triển ổn định công ty trong thời gian những năm tiếp theo.

3. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị nam 2013:

- Tập trung chỉ đạo giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Phối hợp cùng Giám đốc công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Để kịp thời chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, đề nghị Đại hội đồng cổ đồng giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt các Dự án đầu tư, các Hợp đồng có giá trị lớn thuộc nhiệm vụ của Đại HĐCĐ. Phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo đúng quy định của Nhà nước.
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện tái cơ cấu tổ chức công ty phù hợp với chỉ đạo của PVC và PVN.
- Tiếp tục cùng Ban giám đốc công ty nghiên cứu bổ sung để ngày càng hoàn thiện chiến lược phát triển lâu dài công ty phù hợp với thực hiện tái cơ cấu của PVC.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban giám đốc công ty phấn đấu đưa công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông công ty.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần (PXI) nắm giữ
1	Ông Nguyễn Trọng Kha	Chủ tịch HĐQT	20.000
2	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	54.700
3	Ông Nguyễn Đức Đông	Ủy viên HĐQT	5.600
4	Ông Ngô Văn Tuy	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	0
5	Ông Mai Xuân Bình	Ủy viên HĐQT	10.000

T

Thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 ngày 21/4/2012 Hội đồng quản trị công ty tích cực chỉ đạo Giám đốc và các phòng ban công ty chuyển hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tế :

a. Việc ban hành và thực hiện các quy chế và quy định của đơn vị: Hội đồng quản trị đã sửa đổi, ban hành được **28** quy chế, quy định về ISO của công ty cổ phần, ban hành **67** các nghị quyết, quyết định giám sát, chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị PVC-IC triển khai giám sát thực hiện tốt các chỉ thị, quy chế quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt nam và Tổng công ty. Chỉ đạo khắc phục kịp thời các thiếu sót theo yêu cầu của Tập Đoàn, Tổng công ty và Kiểm toán Nhà nước.

b. Mối quan hệ với cổ đông: HĐQT thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ, thường niên cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông trên sàn giao dịch chứng khoán. Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 21/4/2012. Do tình hình thị trường chứng khoán khó khăn Công ty không hoàn thành công tác phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng. Công ty đề nghị và được UBCK nhà nước cho phép hủy đợt tăng vốn này (công văn số 621/UBCK-QLPH ngày 25/2/2013).

c. Công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp*:* Năm 2012 công ty thành lập mới Phòng cơ điện và giải thể Chi nhánh Công ty-Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (PVC-IC6), thành lập lại Xưởng sản xuất bê tông thương phẩm được hạch toán phụ thuộc công ty. Công ty có một công ty con là Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng PIC7 (Công ty chiếm 51% vốn điều lệ).

Cử Người đại diện của Công ty tại các doanh nghiệp công ty tham gia góp vốn:

- Công ty CP kinh doanh VLXD PIC 7: ông Nguyễn Tiến Thành thôi giữ chức thành viên HĐQT cử ông Phùng Văn Công thay thế, ông Lê Văn Biên thôi giữ chức Trưởng ban kiểm soát cử ông Nguyễn Phi Hoàng thay thế.
- Công ty Nhơn trạch Shipyard: Do cơ cấu lại công tác quản lý của công ty chuyển về chịu sự chi phối của Công ty TNHHMTV đóng tàu thủy Dung quất (DQS) nên ông Phan Thành Công từ nhiệm thành viên HĐQT và ông Nguyễn Đức Đông từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát. HĐQT cử ông Nguyễn Duy Hưng làm người quản lý vốn tại Công ty Nhơn trạch Shipyard và Công ty PV PIPE thay ông Phan Thành Công chuyển công tác.

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

2. Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần (PXI) nắm giữ
1	Ông Phùng Văn Công	Trưởng ban Kiểm soát	2.400
2	Ông Hoàng Xuân Nam	Thành viên	0
3	Bà Ngô Thị Thu Hoài	Thành viên	15.000

- Trong năm 2012, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ của mình, luôn tuân thủ theo quy định trong điều lệ Công ty, các quy định của Pháp luật và các yêu cầu của cổ đông.

- Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra giám sát theo chuyên môn nghiệp vụ của các thành viên trong Ban kiểm soát để nắm bắt tình hình hoạt động cũng như các nghĩa vụ đối với cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, việc tuân thủ theo điều lệ Công ty, tuân thủ các nghị quyết, quy chế của Công ty.

- Thẩm định kết quả SXKD, báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, với Tổng công ty PVC trong việc kiểm tra, giám sát một cách toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, giám sát việc khắc phục những yêu cầu cũng như những tồn tại của Công ty sau các đợt kiểm tra của Tổng công ty, của Tập đoàn cũng như các cơ quan quản lý Nhà Nước.

- Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất để nắm bắt kịp thời thực trạng tình hình SXKD của Công ty, có những ý kiến, đề xuất, cảnh báo để khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ của Công ty.

- Hàng tháng, hàng quý lập các báo cáo giám sát gửi Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam theo đúng quy định.

3. Trong năm 2012, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là:

   a. Thù lao của Hội đồng quản trị: 969.576.833 đồng

   b. Thù lao của Ban Kiểm soát: 313.289.944 đồng

VI. Báo cáo tài chính: Đính kèm Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 đã được kiểm toán.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu HĐQT, TCHC, btl.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ ... DẦU KHÍ

NGUYỄN TRỌNG KHA